

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN
CHỦ ĐỀ TẾT VÀ MÙA XUÂN - LỚP 2TA

Hoạt động	Tuần 1 (Từ 22/12- 26/12)	Tuần 2 (Từ29/12- 2/1/2026)	Tuần 3 (Từ 05/01 - 09/01/2026)	Tuần 4 (Từ 12/01 - 16/01/2026)	Lưu ý
Chủ đề	- Bé yêu hoa đào, hoa mai Bắt đầu học kì II	- Hoa, quả bánh ngày Tết	- Ngày Tết vui vẻ	Mùa xuân với bé	
Đón trẻ Trò chuyện	<p>- Đón trẻ: - Đón trẻ vào lớp, hướng dẫn trẻ cất đồ dùng cá nhân, dạy trẻ chào bố mẹ.</p> <p>- Cô trò chuyện với trẻ về chủ đề: Tết và mùa xuân. Cho trẻ xem video, tranh ảnh, hát bài hát, chơi trò chơi có liên quan đến chủ đề.</p> <p>- Cô cùng trẻ trưng bày tranh ảnh, đồ dùng, đồ chơi mà trẻ yêu thích.</p> <p>- Cho trẻ làm quen với các bài thơ, câu chuyện, đồng dao về chủ đề.</p> <p>- Cô cho trẻ nghe các bài thơ, câu truyện, bài hát ... liên quan đến chủ đề.</p> <p>- Trò chuyện với trẻ và cho trẻ chơi theo ý thích với đồ chơi trong lớp.</p> <p>Tuần 1: Trò chuyện với trẻ về “hoa đào hoa mai”, một số loại hoa ngày tết: + Con biết những loại hoa nào ngày tết? Hoa có màu gì? Nở vào mùa nào? Cây có những bộ phận gì? Lá cây màu gì?...</p> <p>Tuần 2: Trò chuyện với trẻ về “hoa, quả bánh ngày Tết”: + Con biết những hoa, quả, bánh nào đặc trưng của ngày Tết? Bánh chưng? Mâm ngũ quả?...</p> <p>Tuần 3: Trò chuyện với trẻ về “Ngày Tết vui vẻ”: + Con biết ngày tết được đi đâu? Chúc như những gì? Có gì mới? Được nhận gì?</p> <p>Tuần 4: Trò chuyện với trẻ về “Mùa xuân với bé”: + Con biết mùa xuân đến có gì? Có hoa gì nở mùa xuân? Ngoài Tết còn có Lễ hội gì?Thời tiết mùa xuân như thế nào?</p>				
TD sáng	<p>- Thể dục buổi sáng: Tập động tác kết hợp với lời ca bài: “Sắp đến tết rồi”</p> <p>1. Mục đích:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ thực hiện được các động tác trong bài tập thể dục phát triển cơ, hô hấp. (MT1) - Rèn kĩ năng phối hợp thực hiện các bài tập nhằm phát triển cơ bắp. - Trẻ vui vẻ thích tham gia tập thể dục. <p>2. Chuẩn bị:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nơi tập rộng và sạch, băng nhạc, bài hát. <p>3. Tiến hành:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô kiểm tra sức khỏe của trẻ. - Cô trò chuyện với trẻ theo chủ đề. <p><i>HD1: Khởi động</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ dậm chân tại chỗ. Chạy chậm, nhanh tại chỗ. <p><i>HD2: Trọng động:</i></p>				

	<p>+ Động tác hô hấp: Tay thay nhau đưa nhẹ sang hai bên .</p> <p>+ Động tác tay: Lời 1. Tay giang ngang, đưa lên cao.</p> <p>+ Động tác chân: Lời 2. Đưa chân ra phía trước.</p> <p>+ Động tác bụng : Lời 1. Quay người sang hai bên</p> <p>+ Động tác bật: Lời 2. Bật chân sáo</p> <p><i>HD3: Hồi tĩnh.</i></p> <p>- Cô cho trẻ đi lại nhẹ nhàng tại nơi tập khoảng 1-2 phút</p>				
Hoạt động học	Thứ 2	PTVĐ - BTPTC: “Sắp đến tết rồi”. - VĐCB: Tung - bắt bóng cùng cô; - TCVD: Trờn nắng trời mưa.	PTVĐ - BTPTC: “Sắp đến tết rồi”. - VĐCB: Tung bóng bằng hai tay từ phía dưới - TCVD: “Bắt bướm”.	PTVĐ - BTPTC: “Sắp đến tết rồi”. - VĐCB: Ném vào đích ngang (xa 1-1,2m); - TCVD: Dung dăng dung dẻ.	PTVĐ - BTPTC: “Sắp đến tết rồi”. VĐCB: Lăn bóng bằng hai tay vào đích xa (1m – 1,2m) TCVD: Nu na nu nống.
	3	NBPB “Hoa đào - hoa mai”.	NBTN “Mâm ngũ quả”.	NBTN Quả bưởi	NBTN Mùa xuân của bé.
	4	Âm nhạc - Dạy hát: “Bé và hoa” - Nghe hát: Sắp đến tết rồi	Âm nhạc - Dạy hát: Quả quả - Nghe hát: Đố quả - Trò chơi âm nhạc: Nghe hát tìm đồ vật	Âm nhạc - Dạy hát: Em thêm một tuổi. - Vận động theo nhạc: Lời chào buổi sáng.	Âm nhạc - Dạy hát: Mùa xuân đến rồi - Nghe hát: Inh lá ơi
	5	LQVH Bài thơ: “Cây đào”.	LQVH Kể chuyện: Chiếc áo mùa xuân	LQVH - Dạy thơ: Tết là bạn nhỏ.	LQVH - Dạy thơ: Mùa xuân
	6	Tạo hình Dán hoa vào cành	Tạo hình Xé dán quả táo.	Tạo hình Xếp hàng rào vườn hoa	Tạo hình Tô màu bánh chưng, bánh dày.
	Chơi	Thứ 2	- QS: Cây bưởi. - TCVD: Kéo cưa lừa xẻ. - CTYT: Lá cây, giấy	- QS: Cây hoa hồng. - TCVD: Bóng tròn to. - CTYT: Hạt hạt , hoa lá	- QS: Cây hồng xiêm. -TCVD: Nu na nu nống. CTYT: Lá cây, nước.
		- QS: Cây khế. - TCVD: Bóng	- QS: Hoa cúc. - TCVD: Bật	- QS: Cây sung.	- QS: Cây me. - TCVD: bịp

ngoài trời	3	tròn to. - CTYT: Lá cây, giấy	mắt bắt dê. - CTYT: Hạt hạt, hoa lá	-TCVĐ: Bóng tròn to. - CTYT: Hạt hạt, hoa lá.	mắt bắt dê. - CTYT: Hạt hạt, lá cây
	4	QS: Cây hồng xiêm. - TCVĐ: Dung dăng dung dè -CTYT: Gỗ, nước	- QS: Cây phượng. - TCVĐ: Bắt bướm. - CTYT: Hoa lá, cầu trượt...	- QS: Cây mít. -TCVĐ: bắt bướm. - CTYT: Hạt hạt, hoa lá.	- QS: Cây sung. - TCVĐ: bắt bướm. - CTYT: Hạt hạt, thuyền rồng
	5	- QS: Cây sung. - TCVĐ: Gieo hạt. -CTYT: Lá cây, giấy	- QS: Cây hoa giấy. - TCVĐ: cáo ơi! Ngủ à. - CTYT: Hạt hạt, cầu trượt...	- QS: Cây khế. -TCVĐ: cáo và thỏ. - CTYT: Hạt hạt, nước.	QS: Cây bưởi. - TCVĐ: chi chi chành chành. - CTYT: Hoa lá, cầu trượt
	6	- QS: Cây xoài. - TCVĐ: Gà trong vườn rau. - CTYT: Lá cây, hoa lá, thìa sữa chua.	- QS: Cây hoa sứ. - TCVĐ: gà trong vườn rau. - CTYT: Hạt hạt, gỗ.	- QS: Cây ổi. -TCVĐ: gà trong vườn rau. - CTYT: Cầu trượt, nước.	- QS: Cây mít. - TCVĐ: gà trong vườn rau. - CTYT: Hoa lá, lá cây
Hoạt động góc	<p>- Góc phân vai: Cửa hàng bán hoa quả bánh ngày Tết. - Góc hoạt động với đồ vật: + Xâu vòng bằng quả màu vàng, đỏ. + Xếp hàng rào vườn hoa. + Xem tranh ảnh về ngày Tết. - Góc vận động: Lăn bóng. - Góc thiên nhiên: Chăm sóc, tưới cây, nhặt lá úa</p> <p>1. Mục đích: - Trẻ biết tên các góc chơi, về góc chơi mà trẻ thích và biết cách chơi ở góc chơi của mình. - Rèn cho trẻ phát triển các cơ tay, ngón tay, phát triển vận động cơ chân. - Trẻ vui vẻ chơi cùng bạn, không tranh giành đồ chơi, biết cất đồ chơi vào đúng nơi quy định.</p> <p>2. Chuẩn bị: * Đồ dùng của cô: - Lớp thoáng mát sạch sẽ. - Cô chuẩn bị các góc chơi. * Đồ dùng của trẻ: - Quả màu vàng, đỏ(xốp), rổ đựng, dây xâu, các loại quả - 5 quả bóng, 3 quyển tranh vẽ về ngày tết</p>				

	<p>- Mô hình vườn hoa, nút hình, hàng rào.</p> <p>3. Dự kiến góc chơi:</p> <p><i>* Hoạt động 1: Giới thiệu góc chơi.</i></p> <p>- Cô dẫn trẻ đến từng góc chơi giới thiệu tên các góc chơi, các đồ chơi trên giá, hỏi trẻ cách chơi với các trò chơi.</p> <p><i>* Hoạt động 2: Quá trình chơi:</i></p> <p>- Trẻ về các góc để chơi.</p> <p>a. Góc phân vai:</p> <p>Trò chơi: Bán hàng</p> <p>- Trẻ biết đóng vai người bán hàng chào khách mua hàng</p> <p>b. Góc hoạt động với đồ vật.</p> <p>- Trẻ biết cầm dây tay phải, cầm quả tay trái xâu thành vòng</p> <p>- Trẻ xếp các hàng rào và chốt nút hàng rào. Xếp các nút hình sát cạnh nhau thành hàng rào vườn hoa</p> <p>- Trẻ biết tranh vẽ gì?</p> <p>c. Góc vận động:</p> <p>- Trẻ biết lăn bóng về đích.</p> <p>- Cô bao quát trẻ chơi, gợi mở giúp trẻ, liên kết các góc chơi lại với nhau.</p> <p><i>* Hoạt động 3: Kết thúc trò chơi.</i></p> <p>- Cô đến từng góc chơi để nhận xét nhẹ nhàng, sau đó đưa trẻ đến góc hoạt động với đồ vật để nhận xét.</p>
<p>Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh</p>	<p>1. Giờ ăn</p> <p>a. Mục đích:</p> <p>- Trẻ ăn uống đủ chất, đủ lượng cho cơ thể khỏe mạnh phát triển hài hòa cân đối, chiều cao cân nặng.</p> <p>- Thích nghi với chế độ ăn cơm, ăn được các loại thức ăn khác nhau ở trường mầm non.</p> <p>- Làm được một số việc với sự giúp đỡ của người lớn (Tự xúc cơm ăn, lấy nước uống, đi vệ sinh).</p> <p>b. Chuẩn bị:</p> <p>- Bàn ăn sạch, mỗi bàn 6 – 8 ghế cho trẻ ngồi.</p> <p>- Bát, thìa, yếm ăn, cốc uống nước... đủ cho mỗi trẻ. (Cô chuẩn bị dư 1 bộ để dự phòng).</p> <p>- Đĩa đựng thức ăn rơi, đĩa đựng khăn ẩm lau tay, khăn lau miệng...</p> <p>c. Tiến hành:</p> <p>*Trước khi ăn:</p> <p>- Cô nhắc trẻ đi vệ sinh, rửa tay, rửa mặt, đeo yếm rồi cho trẻ ngồi vào bàn ăn.</p> <p>Chia cơm: Cô nếm thức ăn, giới thiệu món ăn và giá trị dinh dưỡng của món ăn cho trẻ biết. Chia đều thức ăn mặn vào bát cho trẻ trước. Cô chia dư 1 suất phòng trẻ đánh đổ hoặc bị nôn trớ. Sau đó chia cơm vào bát cho trẻ, cô đảo đều cơm và thức ăn sau đó bê về bàn cho trẻ. Nhắc trẻ mời cô, mời bạn và ăn ngay khi thức ăn còn nóng không để trẻ ngồi đợi lâu.</p> <p>*Trong khi ăn :</p>

- Cô tạo không khí vui vẻ thoải mái cho trẻ, động viên khuyến khích trẻ ăn hết suất, nhắc trẻ thói quen văn minh trong ăn uống : Không nói chuyện, không bóc, không làm rơi vãi thức ăn, sử dụng bát, thìa đúng cách.

- Trong khi trẻ ăn cô bao quát quan tâm tới những trẻ ăn chậm, ăn kém và cần chú ý đề phòng hóc, sặc cho trẻ.

*** Sau khi ăn :**

Cô hướng dẫn trẻ xếp bát, thìa, ghế vào nơi quy định, uống nước, lau miệng, lau tay, đi vệ sinh (nếu trẻ có nhu cầu).

d. Kết thúc :

Trẻ ngồi ngay ngắn, cô dọn dẹp, lau nhà giặt khăn phơi nắng.

2. Giờ ngủ

a. Mục đích:

- Luyện thói quen ngủ 1 giấc trưa.

b. Chuẩn bị:

- Nơi trẻ ngủ phải có không khí trong sạch, thoáng mát về mùa hè, ấm áp về mùa đông, ánh sáng dịu. Phòng ngủ nên giảm ánh sáng' bằng cách đóng bớt một số cửa sổ, tắt bớt đèn.

- Có phản nệm, đủ chiếu. Mùa đông phải có đệm, chăn ấm.

C. Tiến hành.

***Trước khi ngủ:**

Cô nhắc nhở trẻ đi vệ sinh (mùa đông cởi bớt quần áo), nằm ngay ngắn, không nói chuyện.

Cần chú ý đến đặc điểm riêng của từng trẻ. Những trẻ có nhu cầu ngủ nhiều nên cho ngủ trước. Những trẻ hay quấy khóc, chưa quen nề nếp nên dỗ trẻ, cho trẻ ngủ riêng.

+ Lưu ý về mùa hè khi dùng quạt điện chú ý vị trí của quạt và nhiệt độ của điều hòa, không để nhiệt độ quá lạnh. Mùa đông phải đủ chăn, đệm ấm cho trẻ.

Cô cho trẻ nghe những bài hát dân ca hoặc những bài hát ru để ru trẻ vào giấc ngủ.

*** Trong khi ngủ :**

- Phân công 1 giáo viên trực để quan sát, phát hiện, xử lý kịp thời các tình huống có thể xảy ra trong khi trẻ ngủ.

- Cần giữ yên tĩnh khi trẻ ngủ, tránh cười, nói to và những tiếng động mạnh làm trẻ giật mình.

- Cô sửa lại chăn, gối, tư thế nằm cho trẻ thoải mái.

*** Sau khi trẻ thức dậy.**

- Trẻ nào thức trước, cô cho trẻ dậy trước, không đánh thức đồng loạt, ảnh hưởng đến giấc ngủ của trẻ khác và sinh hoạt của lớp. Trẻ yếu và có nhu cầu ngủ nhiều nên cho thức dậy sau cùng.

- Sau khi trẻ thức dậy, lau mặt cho trẻ tỉnh ngủ, nhắc nhở trẻ tự đi vệ sinh và hướng dẫn trẻ tự làm một số việc như: Cát gối, xếp chăn, chiếu. Mở cửa để thông thoáng phòng. Sau khi trẻ tỉnh táo cho trẻ ăn bữa phụ chiều.

2

TC: Đoàn tàu nhỏ xíu.

TC: “Cấp cua bỏ giỏ”.

TC: Thả đĩa ba ba.

TC: Vắt nước cam.

Hoạt động chiều (Chơi theo ý thích)	3	Nghe hát: Bé và hoa”.	Nghe hát: Quả	Nghe hát: Em thêm một tuổi.	Nghe hát: Mùa xuân đến rồi.	
	4	Nghe đọc thơ: Cây đào.	Nghe kể chuyện: Chiếc áo mùa xuân.	Nghe đọc thơ: Tết là bạn nhỏ.	Nghe đọc thơ: Mưa xuân	
	5	Chơi với các đồ chơi trong lớp: Vò, xé, lồng hộp, tô, vẽ...	Chơi với các đồ chơi trong lớp: Vò, xé, lồng hộp, tô, vẽ...	Chơi với các đồ chơi trong lớp: Vò, xé, lồng hộp, tô, vẽ...	Chơi với các đồ chơi trong lớp: Vò, xé, lồng hộp, tô, vẽ...	
	6	Văn nghệ cuối tuần, xếp đồ chơi.	Văn nghệ cuối tuần, xếp đồ chơi.	Văn nghệ cuối tuần, xếp đồ chơi.	Văn nghệ cuối tuần, xếp đồ chơi.	